

Số: /QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính thành phố Bắc Kạn năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị
quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-
NQ/TU ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn
2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác
cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính,
nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 23/TTr-NV ngày 23
tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác
cải cách hành chính thành phố Bắc Kạn năm 2024 (có Kế hoạch chi tiết kèm
theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng các phòng chuyên môn; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;
- TT Thành ủy Bắc Kạn;
- TT HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hà Bắc

KẾ HOẠCH**Thực hiện công tác cải cách hành chính thành phố Bắc Kạn năm 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024
của UBND thành phố Bắc Kạn)*

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2024; Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2021-2025, UBND thành phố Bắc Kạn ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về công tác CCHC trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025 và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/12/2020 của Thành ủy Bắc Kạn về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Trong đó, thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các lĩnh vực CCHC, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao Chỉ số CCHC của thành phố, Chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện CCHC, coi công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và là khâu đột phá của tỉnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối

với công tác CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm, vai trò trực tiếp chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; gắn việc thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng để nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào tiến trình CCHC và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tạo điều kiện cho công chức tham mưu thực hiện công tác CCHC tại các đơn vị được tham gia các lớp bồi dưỡng tập huấn.

6. Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch CCHC của thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường được giao chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC tại Mục II Kế hoạch này, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ.

UBND các xã, phường căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 và ban hành trước ngày 30/01/2024 (*trong đó xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn trong triển khai các nội dung*). Bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị.

Phổ biến, quán triệt các nội dung trong Kế hoạch này và của đơn vị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, Cổng Thông tin điện tử thành phố, Trang Thông tin điện tử các xã, phường thường xuyên thông tin, tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Kế hoạch.

3. Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm giúp UBND thành phố kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu UBND thành phố các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra giám sát đối với công tác CCHC.

4. Ban chỉ đạo CCHC&CĐS thành phố chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

5. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác

CCHC, đặc biệt là công tác giải quyết TTHC của các đơn vị, địa phương đề kiến nghị kịp thời thực hiện các giải pháp, biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC thành phố Bắc Kạn năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND thành phố (*qua phòng Nội vụ*) để xem xét, giải quyết./.

PHỤ LỤC
Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể triển khai kế hoạch thực hiện
công tác cải cách hành chính năm 2024

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH							
1	1.1. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhất là các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của thành phố, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong triển khai các nhiệm vụ CCHC.	2.1. Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CCHC đã xác định trong kế hoạch CCHC năm 2024	3.1. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo	Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý I/2024	
			3.2. Hội nghị sơ kết 6 tháng; họp giao ban tháng	Thông báo kết luận	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
2		2.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC	3.3. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Văn phòng HĐND và UBND; phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý I/2024	
			3.4. Thực hiện tuyên truyền trên Cổng/trang thông tin điện tử của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị; tuyên truyền trên đài truyền hình, đài truyền thanh; báo...; các hội nghị, cuộc thi...	Các hình thức tuyên truyền	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
3		2.3. Kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị	3.5. Xây dựng kế hoạch; quyết định	Kế hoạch; Quyết định thành lập	Văn phòng HĐND và	Các phòng chuyên môn: Tư	Quý I-II/2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			thành lập Đoàn kiểm tra	Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo CCHC&CĐS thành phố	UBND; phòng Nội vụ	pháp, Văn hóa và Thông tin.		
			3.6. Tổ chức kiểm tra theo quy định	Thông báo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra	Các thành viên Đoàn kiểm tra	Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong năm	Quý III-IV/2024	
			3.7. Khắc phục những tồn tại, hạn chế và những kiến nghị của Đoàn kiểm tra	Báo cáo của các đơn vị được kiểm tra trong năm	Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong năm	Phòng Nội vụ	Quý IV/2024	
4		2.4. Tổ chức học tập kinh nghiệm về chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác CCHC tại một số huyện trong tỉnh hoặc một số huyện thuộc các tỉnh trong nước.	3.8. Xây dựng kế hoạch học tập kinh nghiệm về công tác CCHC	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II-III/2024	
			3.9. Tổ chức đi học tập kinh nghiệm về công tác CCHC	Báo cáo kết quả học tập kinh nghiệm	Ban Chỉ đạo CCHC&CĐS thành phố	Phòng Nội vụ	Quý II-III/2024	
5	1.2. Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2024 tăng so với năm 2023	2.5. Đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện chuyên môn	3.10. Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị xây dựng sáng kiến, giải pháp mới	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND thành phố	Phòng Kinh tế; Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý II/2024	
			3.11. Xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Quyết định công nhận các sáng kiến, giải pháp mới của Chủ tịch UBND thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý II-IV/2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
6		2.6. Thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các quyết định, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo...	3.12. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc; các cuộc kiểm tra	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
			3.13. Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	
7		2.7. Đánh giá kết quả Chỉ số CCHC cấp thành phố năm 2023 đảm bảo theo yêu cầu hướng dẫn Bộ tiêu chí của tỉnh ban hành	3.14. Tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC của thành phố do tỉnh triển khai; Tổ chức họp thống nhất kết quả tự chấm điểm Chỉ số CCHC cấp thành phố	Báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm	Các phòng chuyên môn: Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý IV/2024	
8		2.8. Tổ chức họp bàn giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế chỉ số cấp tỉnh năm 2023, nâng cao kết quả chỉ số năm 2024	3.15. Xây dựng báo cáo kết quả chỉ số năm 2023	Báo cáo kết quả chỉ số năm 2023	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn: Văn phòng HĐND và UBND, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch	Sau khi UBND tỉnh công bố các chỉ số CCHC cấp huyện, thành phố năm 2023	
9		2.9. Ban hành kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế	3.16. Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn: Văn phòng	Sau khi UBND tỉnh công bố	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
		chỉ số cấp tỉnh năm 2023, nâng cao chỉ số năm 2024	chỉ số cấp tỉnh năm 2023, nâng cao chỉ số năm 2024			HĐND và UBND, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch	các chỉ số CCHC cấp huyện, thành phố năm 2023	
10		2.10. Tiếp tục triển khai bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC UBND cấp huyện, UBND cấp xã	3.17. Thẩm định kết quả tự đánh giá chấm điểm chỉ số CCHC cấp xã năm 2024	Báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định	Tổ thẩm định	Phòng Nội vụ	Tháng 12/2024	
			3.18. Công bố chỉ số CCHC năm 2024	Quyết định của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn: Văn phòng HĐND và UBND, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài chính – Kế hoạch	Tháng 12/2024	
			3.19. Phối hợp thực hiện Kế hoạch điều tra xã hội học chỉ số CCHC của Các sở, ngành, UBND cấp huyện năm 2024	Văn bản triển khai của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Tháng 11/2024	
11	1.3. Tăng cường thu hút đầu tư góp phần đẩy mạnh phát triển KTXH trên địa bàn thành	2.11. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp thành phố năm	3.20. Xây dựng dự thảo kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp thành phố năm 2024	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý II/2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	phố; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp thành phố năm 2024	2024						
12		2.12. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với người dân, doanh nghiệp	3.21. Xây dựng dự thảo kế hoạch, chương trình đối thoại của UBND thành phố	Kế hoạch, chương trình, các cuộc đối thoại, các văn bản liên quan	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường; Người dân, doanh nghiệp	Quý II-IV/2024	
13		2.13. Đẩy mạnh việc hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đầu tư	3.22. Hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đầu tư	Văn bản hướng dẫn	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
14	1.4. Văn bản QPPL của thành phố ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi.	2.14. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2024 và triển khai thực hiện	3.23. Xây dựng dự thảo kế hoạch và báo cáo	Kế hoạch UBND thành phố; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Ban hành Kế hoạch tháng 12/2023; Triển khai trong năm 2024	
15		2.15. Tham mưu ban hành các văn bản QPPL	3.24. Xây dựng nghị quyết, quyết định	Nghị quyết HĐND thành phố; Quyết định	Các phòng chuyên môn	Phòng Tư pháp	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
				UBND thành phố				
16		2.16. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL của HĐND, UBND thành phố ban hành để tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế	3.25. Xây dựng nghị quyết, quyết định để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	Nghị quyết của HĐND thành phố, Quyết định của UBND thành phố	Các phòng chuyên môn	Phòng Tư pháp	Thường xuyên	
17		2.17. Kịp thời thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản QPPL	3.26. Tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp thành phố và cấp xã phường	Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
18		2.18. Tiếp tục thực hiện hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND, UBND thành phố ban hành kỳ 2019-2023 thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý	3.27. Thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND, UBND thành phố ban hành kỳ 2019-2023	Các văn bản, báo cáo kết quả hệ thống hoá văn bản kỳ 2019-2023	Các phòng chuyên môn	Phòng Tư pháp	Trong năm 2024	
			3.28. Công bố kết quả hệ thống hoá văn bản QPPL của HĐND, UBND thành phố Bắc Kạn kỳ 2019-2023		Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Trong năm 2024	
			3.29. Báo cáo kết quả hệ thống hoá văn bản QPPL của thành phố Bắc Kạn kỳ 2019-2023		Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
19	1.5. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.	2.19. Ban hành Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	3.30. Xây dựng và ban hành Kế hoạch Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Ban hành kế hoạch trước ngày 30/01/2024; tổ chức thực hiện năm 2024	
20		2.20. Ban hành Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	3.31. Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
21		2.21. Ban hành Kế hoạch điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	3.32. Xây dựng và ban hành Kế hoạch điều tra, khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Quý II/2024	
22		2.22. Ban hành báo cáo kết quả Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	3.33. Xây dựng và ban hành báo cáo kết quả Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Bắc Kạn năm 2024	Báo cáo của UBND thành phố	Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Tháng 12/2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH							
23	1.6. 100% kịp thời, đúng quy định	2.23. Công khai TTHC	3.34. Công khai Danh mục TTHC trên bảng niêm yết, trang thông tin điện tử	TTHC được công khai bằng hình thức niêm yết tại Bộ phận Một cửa; trang thông tin điện tử	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	
24	1.7. 100% hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được số hóa	2.24. Việc ký sổ thành phần hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp theo đúng quy định; Hồ sơ TTHC khi tiếp nhận phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Phần mềm Một cửa điện tử	3.35. Chỉ đạo, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp thực hiện đảm bảo quy trình số hóa theo quy định	Hồ sơ TTHC được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2024	
25	1.8. Rà soát, đơn giản hóa định kỳ trong năm: 20% tổng số TTHC được rà soát có phương án được phê duyệt	2.25. Rà soát, đánh giá TTHC; trong đó tập trung rà soát, đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, yêu cầu, điều kiện kinh doanh, đầy mạnh ủy quyền, phân cấp trong giải quyết TTHC	3.36. Xây dựng kế hoạch để tổ chức rà soát, đánh giá	Kế hoạch của UBND thành phố	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND	Trong năm 2024	
	1.9. Rà soát phát sinh trong năm: Theo chỉ tiêu tại văn bản của UBND tỉnh		3.37. Báo cáo kết quả thực hiện, gửi UBND tỉnh	Báo cáo của UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
26	1.10. 20% hồ sơ TTHC được chứng thực điện tử trên tổng số hồ sơ phát sinh của thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính	2.26. Đẩy mạnh việc thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	3.38. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Hồ sơ của thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính được chứng thực điện tử	UBND thành phố; UBND các xã, phường	Phòng Tư pháp	Trong năm 2024	
27	1.11. 50% số hồ sơ TTHC được thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trên tổng số hồ sơ TTHC phát sinh	2.27. Đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (<i>thuế, lệ phí trước bạ</i>) khi thực hiện TTHC về đất đai trên Cổng DVC Quốc gia	3.39. Tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính (<i>thuế, lệ phí trước bạ</i>) khi thực hiện TTHC về đất đai	Hồ sơ TTHC về đất đai được thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chi cục Thuế thành phố	Trong năm 2024	
28	1.12. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên	2.28. Thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC	3.40. Xây dựng kế hoạch để tổ chức đối thoại với người dân	Các cuộc đối thoại được tổ chức	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Các đơn vị có liên quan	Trong năm 2024	
29	1.13. 100% kiến nghị, phản ánh được xử lý dứt điểm	2.29. Tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính/hành vi hành chính	3.41. Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và tham mưu xử lý theo quy định	Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; Báo cáo giải trình; văn bản xin lỗi của các cơ quan, đơn vị	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY							
30		2.30. Tiếp tục rà soát sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp	3.42. Xây dựng đề án sắp xếp	Đề án của các đơn vị	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
			3.43. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đề án sắp xếp	Tờ trình UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	
31	1.14. Đảm bảo tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đúng quy định pháp luật hiện hành	2.31. Tiếp tục rà soát quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương.	3.44. Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
			3.45. Thẩm định dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Văn bản thẩm định	Phòng Nội vụ; Phòng Tư pháp	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	
			3.46. Trình cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy	Tờ trình của các đơn vị; Quyết định của UBND thành phố	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên	
32		2.32. Tiếp tục rà soát sắp xếp các thôn, tổ dân phố	3.47. Ban hành văn bản chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện rà soát	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	UBND các xã, phường	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			3.48. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt việc sáp nhập các thôn, tổ, dân phố	Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
33		2.33. Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng theo đúng quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP, Nghị định 108/2020/NĐ-CP	3.49. Tiếp tục rà soát sắp xếp, bố trí và bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng đảm bảo không vượt quá số lượng quy định	Quyết định bổ nhiệm, Báo cáo kết quả của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	
34		2.34. Tiếp tục xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập	3.50. Rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Văn bản đề nghị	Các đơn vị sự nghiệp	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
			3.51. Trình cấp có thẩm quyền xếp hạng các đơn vị sự nghiệp	Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	
35	1.15. Quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động đảm bảo theo đúng quy định	2.35. Rà soát tổng hợp biên chế công chức, viên chức hợp đồng lao động	3.52. Xây dựng và ban hành quyết định giao biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc; hợp đồng lao động hưởng lương từ NSNN năm 2024	Quyết định của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp	Khi có Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh	
36	1.16. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền quản lý	2.36. Thực hiện tốt việc phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP	3.53. Tiếp tục rà soát phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực cho cấp xã	Công văn của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường	Năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
		ngày 10/01/2022 của Chính phủ.						
37		2.37. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của UBND tỉnh đã phân cấp quản lý	3.54. Tổ chức kiểm tra việc phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực	Kế hoạch/ Thông báo kết quả kiểm tra	Các phòng chuyên môn	UBND các xã, phường	Quý III-IV/2024	
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
38	1.17. Tiếp tục hoàn thiện quy định về VTVL của cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh	2.38. Tiếp tục xây dựng đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ	3.55. Hướng dẫn, đơn đốc các đơn vị rà soát, xây dựng đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức theo quy định	Văn bản đơn đốc của UBND thành phố; Đề án của các đơn vị	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
			3.56. Đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức theo quy định	Đề án, Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên	
39		2.39. Tiếp tục xây dựng đề án VTVL, điều chỉnh VTVL cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP	3.57. Hướng dẫn, đơn đốc các đơn vị rà soát, xây dựng đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo quy định	Văn bản đơn đốc của UBND thành phố; Đề án của các đơn vị	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
		ngày 10/9/2020 của Chính phủ	3.58. Đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đề án VTVL, điều chỉnh VTVL, cơ cấu ngạch công chức theo quy định	Đề án, Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp	Thường xuyên	
40		2.40. Tổ chức tiếp nhận công chức cấp xã	3.59. Xây dựng kế hoạch, thông báo tiếp nhận và thực hiện quy trình tiếp nhận theo quy định	Kế hoạch; Thông báo	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
41	1.18. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	2.41. Thực hiện đúng các quy định về công tác quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo quản lý	3.60. Rà soát, xây dựng quy hoạch lãnh đạo quản lý theo quy định	Danh sách quy hoạch	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
3.61. Thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý các cấp theo quy định			Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại					
42		2.42. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức lao động hợp đồng	3.62. Rà soát thống kê cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao đề nghị cấp có thẩm quyền tinh giản	Tờ trình của các đơn vị	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, phường	Phòng Nội vụ		
			3.63. Tổ chức họp thẩm định về tinh giản biên	Biên bản họp	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			ché					
			3.64. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách tinh giản biên chế	Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Nội vụ		Thường xuyên	
43		2.43. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	3.65. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, phường	Quý I/2024	
			3.66. Ban hành Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng	Quyết định của UBND thành phố			Trong năm 2024	
44		2.44. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương tại các cơ quan, đơn vị	3.67. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch; thông báo, báo cáo kết quả kiểm tra của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Thường xuyên	Theo mức chi quy định hiện hành
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
45	1.19. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	2.45. Cập nhật, triển khai hướng dẫn thực hiện kịp thời khi Sở Tài chính ban hành, hướng dẫn các nội dung mới liên quan thực hiện cơ chế tự chủ tài chính	3.68. Xây dựng văn bản triển khai	Công văn của UBND thành phố	Phòng Tài chính	Các phòng chuyên môn; Các đơn vị sự nghiệp; UBND các xã, phường	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
46	1.20. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	2.46. Triển khai các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích xã hội hóa	3.69. Ban hành văn bản triển khai các Nghị quyết về cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa	Công văn của UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Tài chính, phòng Kinh tế	Trong năm 2024	
47	1.21. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí tại các cơ quan nhà nước và dự án đầu tư công	2.47. Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí nguồn NSNN	3.70. Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra	Quyết định/ Kế hoạch	Thanh tra thành phố	Các phòng chuyên môn có liên quan	Trong năm 2024	
48	1.22. Giải ngân kịp thời, đúng các quy định hiện hành nguồn vốn đầu tư công	2.48. Tập trung giải ngân vốn đầu tư công	3.71. Theo dõi, đôn đốc tình hình giải ngân vốn đầu tư công	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc của UBND thành phố	Phòng Tài chính	Các cơ quan, đơn vị là chủ đầu tư	Thường xuyên	
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ							
49	1.23. 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin	2.49. Duy trì hoạt động hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh	3.72. Đảm bảo hệ thống thông tin báo cáo hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu người dùng; Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị sử dụng hệ thống.	Báo cáo của các đơn vị	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	báo cáo cấp tỉnh phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.							
50	1.24. 40% cuộc họp của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể (trừ các cuộc họp mật) được tổ chức trực tuyến.	2.50. Triển khai cuộc họp trực tuyến 4 cấp từ trung ương tới địa phương và các cuộc họp trực tuyến nội tỉnh trên địa bàn tỉnh	3.73. Chủ động tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tập huấn, Hội thảo, công bố, hoạt động, phát động trên hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến	Các cuộc họp, hội nghị, tập huấn Hội thảo, công bố, hoạt động, phát động được tổ chức trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
51	1.25. 100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, cấp huyện và 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Ghi chú: Hồ sơ công việc bao gồm: Hồ sơ xử lý văn bản hành chính và Hồ sơ giải quyết TTHC.	2.51. Đẩy mạnh việc thực hiện cập nhật, luân chuyển hồ sơ văn bản hành chính trên phần mềm quản lý văn bản; cập nhật, luân chuyển xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử, Một cửa điện tử liên thông và DVCT mức độ cao	3.74. Các đơn vị, địa phương đảm bảo nhập đủ hồ sơ, tài liệu và luân chuyển xử lý theo quy trình trên hồ sơ công việc trên các phần mềm.	Hồ sơ công việc tại cấp thành phố và cấp xã được xử lý trên môi trường mạng	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2024	
			3.75. Theo dõi, thống kê số lượng hồ sơ công việc được luân chuyển trên các phần mềm trong báo cáo tình hình sử dụng các phần mềm dùng chung hàng tháng	Thống kê cụ thể số lượng hồ sơ văn bản, hồ sơ giải quyết TTHC được xử lý trên các phần mềm	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
52	1.26. Hệ thống thông tin nền tảng phục vụ Chính quyền điện tử thành phố Bắc Kạn được nâng cấp, mở rộng kết nối, chia sẻ. 40% các hệ thống thông tin của thành phố có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.	2.52. Thúc đẩy tích hợp, chia sẻ dữ liệu	3.76. Triển khai thực hiện kế hoạch cung cấp dữ liệu mở của thành phố	Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
53	1.27. Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 100% đơn vị hành chính cấp xã, trên 80% hộ gia đình; phủ cấp dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện	2.53. Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và phát triển hạ tầng	3.77. Ban hành văn bản phối hợp doanh nghiệp dung cấp dịch vụ Viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh	Văn bản của UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường; Các doanh nghiệp	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
	thoại di động thông minh.							
54	1.28. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT được cấp định danh và xác thực điện tử.	2.54. Đảm bảo người dân, doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng DVCTT tạo tài khoản, đăng nhập sử dụng trên Cổng DVC quốc gia	3.78. Tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản và sử dụng DVCTT.	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua tài khoản trên Cổng DVC quốc gia	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường; Các doanh nghiệp	Phòng Văn hóa và Thông tin	Trong năm 2024	
55	1.29. 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp DVCTT toàn trình trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh; 80% TTHC của tỉnh thực hiện qua DVCTT toàn trình, trong đó 100% DVCTT được tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; tỷ lệ hồ sơ TTHC phát sinh trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt từ 40% trở lên.	2.55. Tiếp tục rà soát, nâng cao tỷ lệ cung cấp DVCTT toàn trình; tỷ lệ tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC phát sinh trực tuyến.	3.79. Thường xuyên rà soát, tái cấu trúc các TTHC nhằm đơn giản hóa TTHC, bổ sung danh mục các TTHC đủ điều kiện và được cung cấp thành DVCTT.	Đơn giản hóa TTHC; nâng cao tỷ lệ DVCTT	Các phòng chuyên môn	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
			3.80. Tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVCTT	Nâng cao tỷ lệ hồ sơ DVCTT	Các phòng chuyên môn, UBND cấp huyện, cấp xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; Thành đoàn Bắc Kạn	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			3.81. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về DVCTT, Chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử; chính phủ số.		Các phòng chuyên môn, UBND cấp huyện, cấp xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; Thành đoàn Bắc Kạn	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
56	1.30. Hoàn thiện hạ tầng, đảm bảo ATTT	2.56. Hoàn thiện hạ tầng số; triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT mạng cho các hệ thống thông tin của tỉnh	3.82. Vận hành có hiệu quả Trung tâm điều hành đô thị thông minh		Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
			3.83. Triển khai các nhiệm vụ/dự án ưu tiên chuyển đổi số năm 2024 theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt	Triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo tiến độ, chất lượng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	
			3.84. Triển khai các hoạt động đảm bảo ATTT mạng	Đảm bảo hoạt động của Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính của tỉnh; các hoạt động kiểm tra, đánh giá ATTT, tập huấn, diễn tập thực chiến, ...	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	

TT	1-Mục tiêu	2-Nhiệm vụ	3-Hoạt động	4-Kết quả/ Sản phẩm	5-Cơ quan chủ trì	6-Cơ quan phối hợp	7-Thời gian thực hiện	8-Dự kiến kinh phí
			3.85. Tiếp tục triển khai chứng thư số cho các cơ quan nhà nước.	Cấp mới, thu hồi, thay đổi thông tin, ... chứng thư số chuyên dùng đúng quy định	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Trong năm 2024	
			3.86. Lập hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT mạng cho các hệ thống thông tin.	Tờ trình của UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường	Thường xuyên	